

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

Số: 199/CTr-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 09 tháng 7 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Thông báo số 120/TB-UBND, ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh thông báo Kết luận phiên họp tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động nhân dân từng bước cải tạo, dần xóa bỏ những hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các Sở, ban, ngành, UBND các cấp bám sát những nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chỉ thị của Tỉnh ủy và Chương trình hành động của UBND tỉnh; lựa chọn những phong tục, tập quán lạc hậu trong từng dân tộc để tuyên truyền, vận động nhân dân từng bước cải tạo hoặc xóa bỏ.

- Trong quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả. Các nội dung phải được cụ thể lộ trình triển khai cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, dân tộc; đồng thời nêu cao tinh thần gương mẫu, tự giác đi đầu của

đội ngũ cán bộ, đảng viên, người có uy tín trong cộng đồng; hội viên Hội nghệ nhân dân gian...

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/4/2014, Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 20/2/2017 về chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội và Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Phổ biến, định hướng cho nhân dân không vi phạm các quy định của Nhà nước trong đời sống hàng ngày, trong tổ chức việc cưới, việc tang và tổ chức các lễ hội của địa phương, dân tộc.

- Hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư, đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống vào hương ước, quy ước tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền vận động đồng bào các dân tộc thiểu số giữ gìn bản sắc văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của dân tộc mình, từng bước loại bỏ các hủ tục, tập quán, tín ngưỡng lạc hậu ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, tinh thần, gây lãng phí, lan truyền dịch bệnh, tổn hại đến sức khỏe con người thông qua vai trò của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, trưởng dòng họ, hội viên Hội nghệ nhân dân gian, người có uy tín ở thôn, bản và đội ngũ cán bộ đang công tác tại cơ sở trong việc đưa chủ trương, chính sách đến với đồng bào, tạo niềm tin và động viên đồng bào thực hiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân nhất là tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật trẻ em, Luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự... các hành vi vi phạm về hôn nhân và gia đình, xâm hại trẻ em, xâm hại người dưới 16 tuổi.

- Nghiên cứu xây dựng các phiên tòa giả định, hồ sơ xét xử để tuyên truyền về các quy định của pháp luật, đối với tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...tại địa phương.

- Đưa nội dung tuyên truyền bài trừ hủ tục, phong tục lạc hậu vào trong các trường học, từng bước làm thay đổi tư duy nhận thức cho thế hệ trẻ, con em của đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Lồng ghép các hoạt động truyền thông, tư vấn về phòng ngừa tảo hôn, hôn nhặt cận huyết thống vào quá trình thực hiện một số hoạt động chuyên môn của các ngành, các cấp; cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các biện pháp can thiệp y tế phù hợp với địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền phổ biến các nội dung liên quan đến các hủ tục lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hình thức tuyên truyền

- Tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng theo chức năng đặc thù của các cấp, các ngành; cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao mức tiếp cận thông tin, tiếp cận các dịch vụ xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn liền với các hoạt động tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thông qua bản tin Website của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố...

- Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan (*pa nô, áp phích, băng zôn*) trên các trục đường ở trung tâm các huyện, thành phố; trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các khu chợ; thông tin lưu động kết hợp các chương trình văn nghệ của các đội thông tin lưu động, chiêu bóng lưu động; tuyên truyền miệng tại các nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố trong các buổi sinh hoạt khu dân cư; tuyên truyền thông qua các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm sân khấu trong các cuộc thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng, giao lưu văn nghệ ...

- Tổ chức phát động ký cam kết bài trừ các hủ tục, phong tục lạc hậu; xây dựng các mô hình điển hình của dòng họ, địa phương trong thực hiện bài trừ các hủ tục lạc hậu.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục tìm hiểu chính sách dân tộc, tôn giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc. Đẩy mạnh tuyên truyền về lịch sử văn hóa, phong tục, tập quán, giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, gương người tốt, việc tốt, tích cực tham gia lao động sản xuất, làm giàu chính đáng, thực hiện nếp sống văn minh, phát huy tinh thần đoàn kết dân tộc.

- Xử lý nghiêm vi phạm của các tổ chức, cá nhân lợi dụng hoạt động bài trừ hủ tục, phong tục lạc hậu để trục lợi. Cán bộ, đảng viên gương mẫu để gia đình, người thân vi phạm các quy định của pháp luật về bài trừ các hủ tục lạc hậu.

3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, quan tâm đầu tư, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi

mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao. Nâng cao năng suất, sức cạnh tranh của nền kinh tế phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện tổ chức thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống phù hợp với điều kiện, đặc điểm, phong tục, tập quán tốt đẹp của từng địa phương, đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, y tế, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và an ninh trật tự xã hội.

- Xác định nội dung tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống là những tiêu chí đánh giá, công nhận các danh hiệu văn hóa tại cơ sở như Gia đình văn hóa; Thôn, tổ dân phố văn hóa; Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Hướng dẫn Ban chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình các huyện, thành phố quan tâm, chú trọng tới việc thực hiện các tiêu chí như “giữ gìn vệ sinh môi trường”, “xây dựng nếp sống văn minh”... nhằm nâng cao chất lượng bền vững của phong trào xây dựng các danh hiệu văn hóa tại cơ sở, đặc biệt là việc thực hiện tiêu chí số 16 “về Văn hóa” trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân đặc biệt là ở các huyện nghèo, xã nghèo tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận tốt nhất đến 06 dịch vụ xã hội cơ bản (*Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin*).

- Tiếp tục hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ giống cây, con chất lượng cao; giúp người dân, nhất là người nghèo vùng nông thôn cải thiện năng suất, nâng cao thu nhập. Tập trung cho các chính sách bảo vệ và phát triển rừng; hình thành và nhân rộng các mô hình sản xuất chuyên canh, liên kết sản xuất, chế biến, chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật theo quy mô nhóm hộ, tổ đội, hợp tác xã gắn với doanh nghiệp, với thị trường tiêu thụ; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình khởi nghiệp cho người nghèo và thanh niên dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất trường học, lớp học; tiếp tục đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương và giảng dạy. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục bậc

học mầm non gắn với học tiếng phổ thông. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài...

4. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, duy trì các hoạt động lễ hội, thể thao truyền thống.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, củng cố và phát triển hệ thống thông tin - truyền thông cơ sở: Hỗ trợ đầu tư các trạm truyền thanh không dây, tiếp sóng truyền hình và phát thanh tiếng dân tộc phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Hỗ trợ phương tiện nghe, nhìn cho các hộ nghèo tại vùng sâu, vùng xa. Đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống truyền thanh tại cơ sở, đảm bảo mỗi nhóm hộ có cụm loa thường xuyên hoạt động.

- Bố trí lồng ghép các nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao tại cơ sở.

- Hướng dẫn các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn tiếp tục duy trì các hoạt động lễ hội, thể thao truyền thống của đồng bào các dân tộc nhằm nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân.

- Xây dựng các mô hình bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống gắn với sinh kế người dân của dân tộc.

5. Xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên cấp huyện, xã, thôn là người dân tộc thiểu số, đảm bảo về chất lượng, số lượng, có quy chế và hoạt động hiệu quả

- Triển khai, thực hiện quan tâm tuyển dụng con em người địa phương là người dân tộc thiểu số vào làm việc tại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch huyện. Lồng ghép vào kế hoạch bồi dưỡng hàng năm nội dung bồi dưỡng cho công chức văn hóa xã, giáo viên bậc mầm non, tiểu học để góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định.

- Hướng dẫn xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên cấp huyện, cấp xã, cấp thôn là người dân tộc thiểu số, đảm bảo về chất lượng, số lượng, có quy chế hoạt động hiệu quả.

(Có phụ lục danh mục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm của các Sở, ban, ngành, tổ chức Đoàn thể, UBND các huyện, thành phố; các Chương trình, dự án, đề án liên quan khác theo quy định của Luật ngân sách.

2. Huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Chương trình, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố lập dự toán chi tiết hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp trong việc tuyên truyền, tổ chức giám sát quá trình triển khai thực hiện Chương trình, tăng cường các giải pháp hiệu quả trong phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

2. Căn cứ Chương trình hành động này và các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao cho Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp trong chương trình hành động đề ra, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình hành động này theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình hành động. Tăng cường sự phối hợp triển khai thực hiện giữa các Sở, ngành và các huyện, thành phố.

- Định kỳ 6 tháng (*trước 15/6*) và 01 năm (*trước 15/12*) hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong chương trình hành động này; những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị; gửi về UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Chương trình theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị lực lượng vũ trang trong tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VnptIoffice;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN CHỈ THỊ 09-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

(Kèm theo Chương trình số/99/CTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021, của UBND tỉnh Hà Giang)

TT	TÊN NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN
I Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật				
1	Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/4/2014; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 20/2/2017 và Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 02/02/2015 của BTV Tỉnh ủy.	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể liên quan	2021 - 2025
2	Biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, định hướng cho nhân dân không vi phạm các quy định của nhà nước trong đời sống hàng ngày, trong tổ chức việc cưới, việc tang và tổ chức các lễ hội của địa phương, dân tộc.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3	Hoàn thiện việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư theo Quyết định 22/2018/QĐ-TTg; đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống vào xây dựng hương ước, quy ước tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.	UBND các huyện, thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Năm 2021
4	Tuyên truyền vận động đồng bào các dân tộc thiểu số giữ gìn bản sắc văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của dân tộc mình, loại bỏ các hủ tục, phong tục tiêu cực ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, tinh thần, gây lãng phí, lan truyền dịch bệnh, tổn hại đến sức khỏe con người.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
5	Tuyên truyền, vận động nhân dân không để xảy ra tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; thách cưới; tổ chức ăn uống nhiều ngày...	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
6	Tuyên truyền, vận động nhân dân cải tạo những tập quán trong phúng viếng đám tang quá rườm rà; đi lễ, trả lễ tốn kém, lãng phí;	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025

	thực hiện việc đưa người chết vào áo quan; không tổ chức đám tang dài ngày; làm ma khô...			
7	Vận động nhân dân cải tạo tập quán lạc hậu trong sinh hoạt đời sống, trong lao động sản xuất, giữ gìn vệ sinh môi trường, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo...	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
8	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân nhất là tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật trẻ em, Luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự... các hành vi vi phạm về hôn nhân và gia đình, xâm hại trẻ em, xâm hại người dưới 16 tuổi.	Sở Tư pháp	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
9	Nghiên cứu xây dựng các phiên tòa giả định, hồ sơ xét xử để tuyên truyền về các quy định của pháp luật, đối với tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...tại địa phương.	Tòa án các cấp	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
10	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 24 tháng 03 năm 2021 của UBND tỉnh Hà Giang về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS” giai đoạn 2021 – 2025 (giai đoạn II).	Ban Dân tộc tỉnh	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
11	Lồng ghép các hoạt động truyền thông, tư vấn về phòng ngừa tảo hôn, hôn nhận cận huyết thống vào quá trình thực hiện một số hoạt động chuyên môn; cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các biện pháp can thiệp y tế phù hợp với địa phương vùng đồng bào DTTS.	Sở Y tế	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
12	Chỉ đạo việc hướng dẫn xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền phổ biến các nội dung liên quan đến các hủ tục lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025

13	Đưa nội dung tuyên truyền bài trừ hủ tục, phong tục lạc hậu vào trong các trường học, từng bước làm thay đổi tư duy nhận thức cho thế hệ trẻ, con em của đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
14	Chỉ đạo các tổ chức thuộc Hội lồng ghép nội dung Đề án trong tổ chức thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, trên địa bàn tỉnh Hà Giang”, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.	Hội Liên hiệp phụ nữ	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
II Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền				
1	Đẩy mạnh việc tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng theo chức năng đặc thù của từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao mức tiếp cận thông tin, tiếp cận các dịch vụ xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn liền với các hoạt động tuyên truyền xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thông qua bản tin Website của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố...	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP	Các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể liên quan	2021 - 2025
2	Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan; thông tin lưu động kết hợp các chương trình văn nghệ của các đội thông tin lưu động, chiếu bóng lưu động; tuyên truyền miệng; tuyên truyền thông qua các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm sân khấu trong các cuộc thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng, giao lưu văn nghệ ở cơ sở...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3	Tổ chức phát động ký cam kết bài trừ các hủ tục, phong tục lạc hậu; xây dựng các mô hình điển hình của dòng họ, địa phương trong thực hiện bài trừ các hủ tục lạc hậu.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
4	Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục tìm hiểu chính sách dân tộc, tôn giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc. Đẩy mạnh tuyên truyền về lịch sử văn hóa, phong tục, tập quán, giá	Đài Phát thanh truyền hình, Báo Hà Giang	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025

	trị văn hóa truyền thống các dân tộc, gương người tốt, việc tốt, tích cực tham gia lao động sản xuất, làm giàu chính đáng, thực hiện nếp sống văn minh, phát huy tinh thần đoàn kết dân tộc.			
5	Phối hợp với các ngành liên quan xử lý nghiêm vi phạm của tổ chức, cá nhân lợi dụng hoạt động bài trừ các hủ tục, phong tục lạc hậu để trục lợi, cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu để gia đình, người thân vi phạm các quy định của pháp luật về bài trừ các hủ tục lạc hậu.	Công an tỉnh	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
III Đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, đầu tư hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí				
1	Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao. Nâng cao năng suất, sức cạnh tranh của nền kinh tế phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
2	Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.	UBMTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3	Xây dựng, hoàn thiện tổ chức thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống phù hợp với điều kiện, đặc điểm, phong tục, tập quán tốt đẹp của từng địa phương, đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, y tế, an toàn giao thông, an toàn về sinh thực phẩm và an ninh trật tự xã hội.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2023
4	Xác định nội dung tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội và trong sinh hoạt đời sống là những tiêu chí đánh giá, công nhận các danh hiệu văn hóa tại cơ sở như Gia đình văn hóa; Thôn, tổ dân phố văn hóa; Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2022
5	Hướng dẫn các huyện, thành phố quan tâm, chú trọng tới việc thực hiện các tiêu chí như “giữ gìn vệ sinh môi trường”, “xây dựng nếp sống văn minh”... nhằm nâng cao chất lượng bền vững của phong trào	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025

	xây dựng các danh hiệu văn hóa tại cơ sở, đặc biệt là việc thực hiện tiêu chí số 16 “về Văn hóa” trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.		phó	
6	Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân đặc biệt là ở các huyện nghèo, xã nghèo tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận tốt nhất đến 06 dịch vụ xã hội cơ bản (<i>Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin</i>).	Sở Lao động, TBXH	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
7	Tiếp tục hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ giống cây, con chất lượng cao; giúp người dân, nhất là người nghèo vùng nông thôn cải thiện năng suất, nâng cao thu nhập. Tập trung cho các chính sách bảo vệ và phát triển rừng; hình thành và nhân rộng các mô hình sản xuất chuyên canh, liên kết sản xuất, chế biến, chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật theo quy mô nhóm hộ, tổ đội, hợp tác xã gắn với doanh nghiệp, với thị trường tiêu thụ; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình khởi nghiệp cho người nghèo và thanh niên dân tộc thiểu số.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
8	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
9	Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất trường học, lớp học; tiếp tục đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương và giảng dạy. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục bậc học mầm non gắn với học tiếng phổ thông. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, ...	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
10	Khuyến khích các huyện, thành phố xây dựng, ban hành cơ chế đặc thù để thực hiện và bài trừ hủ tục, phong tục lạc hậu trên địa bàn	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	Năm 2022

11	Chỉ đạo rà soát quy hoạch, bố trí quỹ đất xây dựng nghĩa trang nhân dân ở thôn, xã phù hợp với quy hoạch nông thôn mới	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên Môi trường và UBND các huyện, TP	2021 - 2025
IV	Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, duy trì các hoạt động lễ hội, thể thao truyền thống			
1	Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, củng cố và phát triển hệ thống thông tin - truyền thông cơ sở: Hỗ trợ đầu tư các trạm truyền thanh không dây, tiếp sóng truyền hình và phát thanh tiếng dân tộc phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương;	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
2	Hỗ trợ phương tiện nghe, nhìn cho các hộ nghèo tại vùng sâu, vùng xa. Đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống truyền thanh tại cơ sở, đảm bảo mỗi nhóm hộ có cụm loa thường xuyên hoạt động.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3	Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) và lòng ghép các nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu, mục tiêu quốc gia để thực hiện các nhiệm vụ	Sở Tài chính	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
4	Hướng dẫn các huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn tiếp tục duy trì các hoạt động lễ hội, thể thao truyền thống của đồng bào các dân tộc nhằm nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho người dân.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
5	Xây dựng các mô hình bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống gắn với sinh kế người dân của dân tộc.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
6	Bố trí lòng ghép các nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao tại cơ sở	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành liên quan	2021 - 2025
V	Xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên cấp huyện, xã, thôn là người dân tộc thiểu số, đảm bảo về chất lượng, số lượng, có quy chế và hoạt động hiệu quả			
1	Triển khai, thực hiện quan tâm tuyên dụng con em người địa	Sở Nội vụ	Các Sở ban,	2021 - 2025

	phương là người dân tộc thiểu số vào làm việc tại Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch huyện. Lòng ghép vào kế hoạch bồi dưỡng hàng năm nội dung bồi dưỡng cho công chức văn hóa xã, giáo viên bậc mầm non, tiểu học để góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định		ngành, UBND các huyện, thành phố	
2	Hướng dẫn xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên cấp huyện, cấp xã, cấp thôn là người dân tộc thiểu số, đảm bảo về chất lượng, số lượng, có quy chế hoạt động hiệu quả.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025

